

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

Bản án số: **99/2017/HS-PT**

Ngày: 05-9-2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

****Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trị;***

****Các thẩm phán: - Bà Nguyễn Thị Phương Bắc;***

- Ông Tạ Quốc Việt.

****Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trịnh Thị Phương Thảo –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.***

****Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Hùng Cường - Kiểm sát viên.***

Ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lưu động vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 87/HSPT ngày 07/8/2017 do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 57/2017/HSST ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Lê Văn D, sinh năm 1987 tại tỉnh N; trú tại ấp Đ, xã P, thành phố H, tỉnh N; chỗ ở: 261 tổ 5, ấp Đ, xã P, thành phố H, tỉnh N; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 05/12; con ông Lê Văn Đ và bà Hồ Thị N; bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 100/2016/HSST ngày 30/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị tạm giữ ngày 12/01/2017; bị tạm giam ngày 21/01/2017 (Có mặt).

Bị hại không kháng cáo: Ông Trần Văn H, sinh năm 1966.

Trong vụ án người bị hại nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan nội dung kháng cáo nên tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12-01-2017, Lê Văn D đi bộ ngang qua nhà ông Trần Văn H ở tổ 20, ấp H, xã X, huyện T, tỉnh T thấy cửa ngoài khóa, nhà không có người nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. D trèo qua hàng rào vào nhà rồi sử dụng một thanh sắt dài khoảng 40 cm, phi 18 và một thanh phi 14 phá khóa cửa chính đi vào

phòng ngủ lục soát tài sản. D lấy 01 con heo đất, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Seiko 5, 01 loa nghe nhạc mini hiệu Crown, 01 giỏ sách hiệu Vascara và tiền mặt 3.000.000 đồng cho vào ba lô chuẩn bị ra khỏi cửa thì bị ông H đi làm về phát hiện đề nghị trả lại số tài sản đã lấy. D bỏ ba lô xuống nền nhà lấy tài sản ra trả cho ông H nhưng số tiền 3.000.000 đồng thì giữ lại. Ông H nghi ngờ D chưa trả hết tài sản nên yêu cầu tự kiểm tra ba lô và người D. D móc ngược hết túi quần, túi áo để chứng minh không còn tài sản gì nhưng ông H cũng không tin. Ông H cúi xuống định lấy ba lô đang để trên nền nhà để kiểm tra thì D đã nhanh tay hơn lấy ba lô lên trước đeo vào vai mình, ông H giằng lại nhưng không được. D chạy xuống dưới bếp lấy 01 con dao Thái lan quay lại đâm vào bụng dưới ông H nhưng trúng dây thắt lưng làm gãy dao, D liền dùng hai tay ôm ông H lại. Hai bên giằng co nhau một lúc thì D dìu ông H xuống bếp lấy con dao khác dọa đâm ông H, ông H sợ bị đâm đã vùng bỏ chạy và giơ tay đầu hàng. D đeo ba lô chạy thoát ra khỏi nhà ông H được khoảng 150 m thì bị ông H lấy xe máy đuổi kịp truy hô cùng người dân bắt giữ D cùng số tiền 3.000.000 đồng trong ba lô giao cho cơ quan công an.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo và lời khai của bị hại là phù hợp với nhau.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hành vi của bị cáo .

Tại kết luận định giá tài sản số 74/KL- HĐĐG-TTHS ngày 15-5-2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Tân Thành xác định: 01 con heo đất, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Seiko 5 và 01 loa nghe nhạc mini hiệu Crown đã bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng; 01 giỏ sách hiệu Vascara trị giá 720.000 đồng (Bảy trăm hai mươi ngàn).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2017/HSST ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn kháng cáo, ngày 28/6/2017 bị cáo Lê Văn D làm đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cướp tài sản" và mức hình phạt đã tuyên là có căn cứ pháp luật là đúng người, đúng tội không có oan sai. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không cung cấp được thêm tài liệu chứng cứ gì mới để xin giảm nhẹ hình phạt ngoài lý do mức án đã tuyên là nặng nên không có căn cứ để xem xét. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn D gửi trong thời hạn, đúng theo thủ tục quy định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, qua xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra trong giai đoạn điều tra, phù hợp với nội dung cáo trạng, với lời khai bị cáo tại tòa sơ thẩm, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án như sau: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/01/2017 bị cáo Lê Văn D có hành vi đột nhập vào nhà ông Trần Văn Hai lấy trộm 01 con heo đất, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Seiko 5, 01 loa nghe nhạc mini hiệu Crown, 01 giỏ sách hiệu Vascara và tiền mặt 3.000.000 đồng. Khi bị phát hiện bị cáo D đã có hành vi chống trả, dùng dao đâm vào bụng và đe dọa ông H để giữ bằng được tài sản mà bị cáo vừa lấy được.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể bảo vệ của Luật Hình sự, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân; đã phạm vào tội Cướp tài sản theo qui định tại khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cướp tài sản theo khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự là có căn cứ xét xử đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo D thì thấy: Tòa án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Lê Văn D về tội "Cướp tài sản" là đúng người, đúng tội, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức án đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo không cung cấp được chứng cứ nào mới theo quy định pháp luật; lý do kháng cáo bị cáo nêu ra đã được cấp sơ thẩm xem xét khi lượng hình. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, nên giữ nguyên mức hình phạt án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn D; giữ nguyên quyết định mức hình phạt tù án sơ thẩm đã tuyên.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn D phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam CA tỉnh BR-VT
- Tòa án nhân dân huyện Tân Thành;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Bị cáo có kháng cáo.
- Lưu hồ sơ (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Trị